TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2026/HS-ST
Ngày: 16 – 04 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Thuận
2. Ông Lê Văn Hoàn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hoá

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 16/04/2026, tại trụ sở TAND khu vực 7 - Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2026/TLST-HS, ngày 05/03/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HS, ngày 02/04/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tiết Thị D**; sinh ngày: 08/02/1973, tại xã T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn N, xã T, tỉnh Thanh Hóa; Số căn cước công dân: 038173003164; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tiết Bá T (đã chết), con bà: Bùi Thị G; Có chồng là Nguyễn Văn N (đã ly hôn) và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/12/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Bà Lê Thị H, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Nông trường T, xã T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 2008; Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 17/6/2025, Tiết Thị D giao chiếc xe mô tô BKS 36AE-078.60 của mình cho con trai là Nguyễn Văn T1 (sinh ngày 19/5/2008, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa) khi T1 chưa đủ 18 tuổi điều khiển, chở theo Tiết Thị

D và cháu Trần Thị Thiên K (sinh năm 2014, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa) di chuyển theo hướng xã C đi xã T (hướng N - B). Khi đi đến Km 510+600, đường H thuộc địa phận Nông Trường T, xã T, tỉnh Thanh Hóa, đây là ngã ba giao nhau với đường liên xã, có biển báo nguy hiểm giao nhau giữa đường ưu tiên và không ưu tiên. Thời điểm này, bà Lê Thị H (sinh năm 1964, trú tại Nông Trường T, xã T, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển xe máy điện đi cùng chiều phía trước và chuyển hướng sang bên trái theo hướng đi. Do T1 không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn tối thiểu với xe đi phía trước dẫn đến mặt và má phải lốp trước, cạnh bên phải vành trước xe mô BKS 36AE-078.60 đâm va với mặt sau ngoài phần sau bên trái sàn để chân xe máy điện. Hậu quả, bà Lê Thị H bị thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện V; Tiết Thị D, Phạm Văn T2 bị thương nhẹ được đưa đi sơ cứu tại bệnh viện. Hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các Kết quả trưng cầu giám định như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc đường H là ngã ba giao nhau với đường liên xã, đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, đường được trải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ đứt quãng phân chia làn đường, lòng đường rộng 6,78 mét, lề đường bên phải theo chiều xã C đi xã T rộng 0,97 mét, lề đường bên trái rộng 0,98 mét. Đường liên xã rộng 4,9 mét, ngã ba giao nhau với đường H rộng 13,5 mét. Đường H hướng xã C đi xã T đất lưu không bên phải có cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên; biển báo đi chậm; biển báo tên cầu và biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải; Hướng xã T đi xã C phần đất lưu không bên phải có cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo tên cầu. Đường liên xã hướng xã T đi xã T đất lưu không bên phải có cột biển báo giao nhau với đường ưu tiên và biển báo dừng lại.

Kết quả giám định dấu vết cơ học:

Tại Kết luận giám định số 2968/KL–KTHS ngày 18/8/2025 của Phòng K1 kết luận:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt và má phải lốp trước, cạnh bên phải vành trước tương ứng trên hàng chữ số "43P" (ở má lốp) xe môtô BKS 36AE - 078.60 (ảnh 5) với mặt sau ngoài phần sau bên trái sàn để chân xe máy điện (ảnh 14,15).

+ Tại thời điểm xảy ra va chạm hai xe chuyển động cùng chiều, xe môtô BKS 36AE - 078.60 ở phía sau bên trái và có vận tốc lớn hơn xe đạp điện

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện năm trước đầu vết cà (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc chiều đường bên phải hướng huyện C đi huyện T.

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm va chạm.

Kết quả giám định thương tích:

Đối với bà Lê Thị H: Tại Bản kết luận giám định số 571/KLTTCT-PYTH ngày 15/10/2025 của Trung tâm pháp ý và giám định y khoa tỉnh Thanh Hóa kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Thị H tại thời điểm giám định là: 62 % (Sáu mươi hai phần trăm).*

Đối với Nguyễn Văn T1: Tại Bản kết luận giám định số 6655/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của V1 Bộ C kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của NguyễnVăn T1 (sẹo mu chân phải kích thước lớn) tại thời điểm giám định là: 03% (Ba phần trăm*).

Đối với Tiết Thị D: Tại Bản kết luận giám định số 6656/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của V1 Bộ C kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tiết Thị D (diện sẹo vùng khuỷnh tay phải kích thước lớn) tại thời điểm giám định là: 03% (Ba phần trăm).*

Kết quả giám định nồng độ cồn:

Tại Bản kết luận giám định số 2291/KL-KTHS ngày 01/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: *Mẫu máu của Nguyễn Văn T1, sinh năm: 2008, trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa niêm phong gửi giám định không có Ethanol (cồn).*

Tại Bản kết luận giám định số 2424/KL-KTHS ngày 11/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: *Mẫu máu của Lê Thị H, sinh năm: 1964, trú tại: Nông trường T, xã T, tỉnh Thanh Hóa niêm phong gửi giám định không có Ethanol (cồn).*

Kết quả giám định ma túy:

+ Tại Bản kết luận giám định số 4846/KL-KTHS ngày 27/6/2025 của V1 Bộ C kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn T1 gửi giám định.*

+ Tại Bản kết luận giám định số 4848/KL-KTHS ngày 30/6/2025 của V1 Bộ C kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Lê Thị H gửi giám định.*

Kết quả giám định kỹ thuật số điện tử:

Ngày 07/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh T giám định dữ liệu điện tử đối với 01 (một) đĩa DVD chứa đoạn video thu tại nhà anh Lê Sĩ Đ, sinh năm 1981, trú tại Nông trường T, xã T, tỉnh Thanh Hóa

Tại Bản kết luận giám định số 3699/KL-KTHS ngày 26/9/2025 Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

- Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 (hai) tệp video của 01 đĩa DVD – R gửi giám định.

- Trích xuất một số hình ảnh trong tệp video gửi giám định – thể hiện trong phụ lục.

Về thiệt hại tài sản: Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô BKS 36AE – 078.60 và

xe máy điện M133 bị hư hỏng nhẹ, mức độ thiệt hại không đáng kể, chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường dân sự nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T không tiến hành định giá thiệt hại tài sản.

Về thu giữ, tạm giữ và xử lý đồ vật, tài liệu:

Quá trình kiểm tra, xác minh, Cơ quan CSĐT đã tiến hành tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 36AE – 078.60 và 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 20250304-0228/BN là tài sản của Tiết Thị D. Sau khi có các kết luận giám định kỹ thuật hình sự, xét thấy không ảnh hưởng đến kết quả xác minh, điều tra, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho Tiết Thị D.

Đối với 01 (một) xe máy điện M133 của bà Lê Thị H, Cơ quan CSĐT chuyển theo hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính cho Phòng C1 Công an tỉnh T chờ xử lý theo quy định.

Về phần dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn, Tiết Thị D và gia đình đã bồi thường cho bà Lê Thị H tổng số tiền 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)*, hai bên gia đình đã làm biên bản thỏa thuận. Gia đình bà Lê Thị H đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bất kỳ khoản tiền nào khác và cam kết không khiếu nại về vấn đề dân sự. Anh Nguyễn Văn T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe gây tai nạn của Nguyễn Văn T1. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định tách vụ án để giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSKV7, ngày 03/03/2026, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) khu vực 7 - Thanh Hoá đã truy tố Tiết Thị D về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Tiết Thị D từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền nhận được quyết định thi hành án.

Khấu trừ 10% (Mười phần trăm) thu nhập của Tiết Thị D trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước. Khoản này bằng 300.000đ/tháng.

Về án phí: Bị cáo Tiết Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Phần tranh tụng tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hoá, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo Tiết Thị D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, Nguyễn Văn T1, hiện trường nơi xảy ra tai nạn, các kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 17/6/2025, Tiết Thị D đã giao chiếc xe mô tô BKS 36AE-078.60 cho Nguyễn Văn T1, khi T1 chưa đủ 18 tuổi, không có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi giao xe cho Nguyễn Văn T1 không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô theo quy định pháp luật của Tiết Thị D đã dẫn đến việc tại Km 510+600 thuộc địa phận Nông Trường T, xã T, tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Văn T1 vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm bà Lê Thị H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62% *(Sáu mươi hai phần trăm),* Nguyễn Văn T1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% *(Ba phần trăm)* và bản thân Tiết Thị D bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% *(Ba phần trăm).* Hành vi của Tiết Thị D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, là một phần nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả làm chính bản thân D và hai người khác bị thương. Hành vi của Tiết Thị D đã phạm vào tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giao phương tiện giao thông cho người không có giấy phép lái xe, chưa đủ độ tuổi theo quy định điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Tiết Thị D đã *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tích cực thăm hỏi, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng do đó áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Do bị cáo có thu nhập ổn định là 3.000.000 đồng mỗi tháng và có tài sản do đó bị cáo phải bị khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tiết Thị D đã tự nguyện bồi thường cho bà Lê Thị Hiệu S tiền 40.000.000 đồng. Người bị hại bà Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7]. Đối với hành vi của Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe gây tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách vụ án để xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[8]. Về vật chứng: Quá trình điều tra, đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô biển số 36AE – 078.60 và 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 20250304-0228/BN là tài sản của Tiết Thị D. Sau khi có các kết luận giám định kỹ thuật hình sự, xét thấy không ảnh hưởng đến kết quả xác minh, điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã trả lại phương tiện trên cho Tiết Thị D là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Tiết Thị D phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt Tiết Thị D 08 (T3) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền nhận được quyết định thi hành án.

Khấu trừ 10% (Mười phần trăm) thu nhập của Tiết Thị D trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước. Khoản này bằng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mỗi tháng.

Giao bị cáo Tiết Thị D cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Tiết Thị D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại là anh Nguyễn Văn T1 vắng mặt người bị hại bà Lê Thị H. Bị cáo, người bị hại anh Nguyễn Văn T1 có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại bà Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Thanh Hóa
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Văn Hải